

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế

Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 được bãi bỏ bởi:

Thông tư số 02/2026/TT-BYT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi Thông tư 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

Thông tư số 03/2026/TT-BYT ngày 12 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một phần các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 173/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế¹.

¹ Thông tư số 02/2026/TT-BYT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Điều 1. Phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế cho Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

1. Cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề theo một trong các chức danh chuyên môn sau đây (Mã thủ tục hành chính: 1.012289; 1.012290; 1.012292; 1.012291):

- a) Bác sỹ y khoa;
- b) Bác sỹ y học dự phòng;
- c) Bác sỹ răng hàm mặt;
- d) Bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa, trừ các chuyên khoa thuộc y học cổ truyền;
- đ) Y sỹ đa khoa;
- e) Điều dưỡng;
- g) Hộ sinh;
- h) Kỹ thuật y;
- i) Dinh dưỡng lâm sàng;
- k) Tâm lý lâm sàng;
- l) Cấp cứu viên ngoại viện.

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em; Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.”
 Thông tư số 03/2026/TT-BYT ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một số các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm; Cục trưởng Cục Phòng bệnh; Cục trưởng Cục Hạ tầng và thiết bị y tế; Cục trưởng Cục Quản lý dược; Vụ trưởng Vụ Pháp chế.”

2. Thừa nhận giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, trừ giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính: 1.012277).

3. Thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh, trừ giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính: 1.012276).

4. Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với các trường hợp sau (Mã thủ tục hành chính: 1.012257):

a) Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động tại 02 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên, trừ trường hợp khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền;

b) Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các Bộ, ngành khác (không bao gồm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an), trừ trường hợp khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền.

5. Cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế trừ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính: 1.012261).

6. Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp người nước ngoài vào làm việc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, trừ trường hợp chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính: 1.012258).

7. Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế (Mã thủ tục hành chính: 1.012262), trừ một số trường hợp sau:

a) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền;

b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế tổ chức theo hình thức cơ sở độc lập chỉ thực hiện khám bệnh, chữa bệnh đối với bệnh nghề nghiệp.

8. Xác định kỹ thuật mới, phương pháp mới, trừ kỹ thuật mới, phương pháp mới y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính: 1.012263).

9. Cho phép thực hiện thí điểm áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới (Mã thủ tục hành chính: 1.012285), cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới (Mã thủ tục hành chính: 1.012267), trừ trường hợp kỹ thuật mới, phương pháp mới y học cổ truyền.

10. Cấp mới, cấp lại, bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá, chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trừ cơ sở đăng ký hoạt động đánh giá, chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính: 1.012282; 1.012284; 1.012283).

11. Thừa nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trừ tiêu chuẩn quản lý chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính: 1.001203).

12. Thành lập đoàn thẩm định cấp mới, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, bao gồm cả việc trưng cầu các chuyên gia tham gia đoàn thẩm định đối với các trường hợp sau²:

a) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, trừ các trường hợp quy định tại điểm a khoản 12 Điều 2 và Điều 2a Thông tư này;

b) Bệnh viện tư nhân trong giai đoạn chuyển tiếp đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2027, trừ các trường hợp quy định tại điểm b khoản 12 Điều 2 Thông tư này.

Điều 2. Phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế cho Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền

1. Cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề theo một trong các chức danh chuyên môn sau đây (Mã thủ tục hành chính: 1.012289; 1.012290; 1.012292; 1.012291):

a) Bác sỹ y học cổ truyền;

² Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 02/2026/TT-BYT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi Thông tư 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế, có hiệu lực từ 25 tháng 3 năm 2026.

- b) Bác sỹ với phạm vi hành nghề chuyên khoa y học cổ truyền;
- c) Y sỹ y học cổ truyền.

2. Thừa nhận giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp (Mã thủ tục hành chính: 1.012277).

3. Thu hồi giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh (Mã thủ tục hành chính: 1.012276).

4. Cho phép tổ chức đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với các trường hợp sau (khoản 1 Điều 79 Luật Khám bệnh, chữa bệnh). (Mã thủ tục hành chính: 1.012257):

a) Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền nhân đạo theo đợt hoặc lưu động tại 02 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên;

b) Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế và các Bộ, ngành khác (không bao gồm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an).

5. Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền đối với trường hợp người nước ngoài vào làm việc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế (Mã thủ tục hành chính: 1.012258).

6. Cho phép thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền trực thuộc Bộ Y tế (Mã thủ tục hành chính: 1.012261).

7. Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền trực thuộc Bộ Y tế (Mã thủ tục hành chính: 1.012262).

8. Xác định kỹ thuật mới, phương pháp mới y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính: 1.012263).

9. Cho phép thực hiện thí điểm áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới (Mã thủ tục hành chính: 1.012285), cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới (Mã thủ tục hành chính: 1.012267) y học cổ truyền.

10. Cấp mới, cấp lại, bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá, chứng nhận chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính 1.012282; 1.012284; 1.012283).

11. Thừa nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền (Mã thủ tục hành chính: 1.001203).

12. Thành lập đoàn thẩm định cấp mới, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động, bao gồm cả việc trưng cầu các chuyên gia tham gia đoàn thẩm định đối với các trường hợp sau:

- a) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền trực thuộc Bộ Y tế;
- b) Bệnh viện y học cổ truyền tư nhân trong giai đoạn chuyển tiếp từ 01 tháng 01 năm 2024 đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2027.

Điều 2a. Phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế cho Cục Bà mẹ và Trẻ em³

Thành lập đoàn thẩm định điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, bao gồm cả việc trưng cầu các chuyên gia tham gia đoàn thẩm định đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để thực hiện các dịch vụ kỹ thuật hỗ trợ sinh sản, mang thai hộ vì mục đích nhân đạo trong các trường hợp sau:

- 1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- 2. Bệnh viện tư nhân trong giai đoạn chuyển tiếp đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2027.

Điều 3.⁴ (được bãi bỏ)

Điều 4. Phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế cho Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong giai đoạn chuyển tiếp đối với người làm việc tại các Bệnh viện tư nhân trên địa bàn quản lý, nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề theo

³ Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2026/TT-BYT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi Thông tư 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế, có hiệu lực từ 25 tháng 3 năm 2026.

⁴ Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2026/TT-BYT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi Thông tư 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế, có hiệu lực từ 25 tháng 3 năm 2026.

các chức danh chuyên môn bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (Mã thủ tục hành chính: 1.012289; 1.012290; 1.012292; 1.012291).

2. Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với bệnh viện tư nhân trên địa bàn quản lý trong giai đoạn chuyển tiếp từ 01 tháng 01 năm 2024 đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2027 (Mã thủ tục hành chính: 1.012280) đối với các trường hợp sau:

a) Thay đổi quy mô giường bệnh từ 10% đến dưới 50% tổng số giường bệnh đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (tổng số giường điều chỉnh không được vượt quá 100 giường bệnh);

b) Thay đổi quy mô giường bệnh dưới 10% nhưng số giường điều chỉnh từ 30 giường bệnh đến 100 giường bệnh;

c) Điều chỉnh quy mô giường bệnh đối với trường hợp đã hoàn thành việc tự điều chỉnh quy mô giường bệnh dưới 10% và tiếp tục muốn điều chỉnh quy mô giường bệnh đến dưới 50% tổng số giường bệnh đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (tổng số giường điều chỉnh không được vượt quá 100 giường bệnh);

d) Bổ sung, giảm bớt danh mục kỹ thuật theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 145 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, trừ trường hợp bổ sung kỹ thuật thuộc danh mục kỹ thuật đặc biệt do Bộ trưởng Bộ Y tế công bố.

3.⁵ (được bãi bỏ)

4. Tiếp nhận đăng ký hành nghề đối với người hành nghề làm việc tại các Bệnh viện tư nhân trên địa bàn quản lý (Mã thủ tục hành chính: 1.012275).

Điều 5. Hiệu lực thi hành⁶

⁵ Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư số 03/2026/TT-BYT ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một số các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

⁶ Điều 2 Thông tư số 02/2026/TT-BYT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi Thông tư 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế, có hiệu lực từ 25 tháng 3 năm 2026 quy định như sau:

“Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2026.”

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp⁷

1. Đối với các hồ sơ đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ tiếp tục giải quyết theo các quy định hiện hành cho đến khi kết thúc thủ tục hành chính.

2. Các giấy tờ quy định tại các Điều 1, Điều 2, Điều 3 và Điều 4 Thông tư này đã được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực tiếp tục có giá trị pháp lý. Trường hợp cần cấp lại, điều chỉnh, gia hạn hoặc bị thu hồi, các tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền, Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em có trách nhiệm⁸:

a) Tổ chức triển khai giải quyết các thủ tục hành chính được phân cấp tại Thông tư này theo đúng quy định của pháp luật; ký và sử dụng con dấu của đơn

Điều 3 Thông tư số 03/2026/TT-BYT ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một số các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2026 quy định như sau:

“Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.”

⁷ Điều 3 Thông tư số 02/2026/TT-BYT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi Thông tư 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế, có hiệu lực từ 25 tháng 3 năm 2026 quy định như sau:

“Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các hồ sơ đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ tiếp tục giải quyết theo các quy định hiện hành cho đến khi kết thúc thủ tục hành chính.”

Điều 4 Thông tư số 03/2026/TT-BYT ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một số các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2026 quy định như sau:

“Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các giấy xác nhận nội dung quảng cáo đã được cấp theo quy định tại Thông tư số 09/2015/TT-BYT, Thông tư số 20/2024/TT-BYT và Thông tư số 57/2024/TT-BYT trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục áp dụng đến thời điểm bị thay thế, hủy bỏ hoặc hết hiệu lực sử dụng theo quy định của pháp luật. Các hồ sơ đang trong quá trình giải quyết được thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Việc xác định trường hợp hết hiệu lực sử dụng của giấy xác nhận nội dung quảng cáo đã được cấp theo quy định tại Thông tư số 09/2015/TT-BYT, Thông tư số 20/2024/TT-BYT và Thông tư số 57/2024/TT-BYT trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Điều 23 Thông tư số 09/2015/TT-BYT/.”

⁸ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2026/TT-BYT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi Thông tư 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế, có hiệu lực từ 25 tháng 3 năm 2026.

vị để giải quyết các thủ tục hành chính được phân cấp tại Thông tư này, bao gồm cả việc đề nghị bổ sung hồ sơ, trả hồ sơ và các hoạt động khác để thực hiện các thủ tục hành chính được phân cấp tại Thông tư này;

b) Phân công cho các Phó Cục trưởng ký thay các văn bản giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền trong trường hợp cần thiết.

2. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai giải quyết các thủ tục hành chính được phân cấp tại Thông tư này theo đúng quy định của pháp luật;

b) Báo cáo Bộ Y tế về kết quả giải quyết các thủ tục hành chính được phân cấp tại Thông tư này theo định kỳ hằng năm.

Điều 8. Tổ chức thực hiện⁹

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng; Cục trưởng; Y tế Bộ, ngành; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân, phản ánh về Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) để kịp thời hướng dẫn, giải quyết./.

BỘ Y TẾ

Số: 10 /VBHN-BYT

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ, Vụ KGVX);
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Công Thông tin điện tử BHYT;
- Vụ, Cục, Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, PC (02b).

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2026

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



Vũ Mạnh Hà

⁹ Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 02/2026/TT-BYT ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi Thông tư 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế, có hiệu lực từ 25 tháng 3 năm 2026.